

HOSE 17/11/2015

VNINDEX 605.04 **-4.17 -0.68%**

KLGD 171,375,598 CP

GTGD 2,792.77 Tỷ

GTR NDTNN - 54.72 Tỷ

CP Tăng giá 110 CP

CP Giảm giá 110 CP

CP Đứng giá 84 CP



HNX 17/11/2015

HNXINDEX 81.14 0.09 0.11%

KLGD 65,170,530 CP

GTGD 703.06 Tỷ

GTR NDTNN - 6.00 Tỷ

CP Tăng giá 101 CP

CP Giảm giá 83 CP

CP Đứng giá 195 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 614.39 **-4.75 -0.77%**

HNX30 148.97 0.32 0.21%

Tâm điểm

- ▶ Giằng co tại vùng hỗ trợ MA20
- ▶ Khối ngoại bán ròng gần 61 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,035,295	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,180,088	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	166,444	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Khối ngoại bán ròng hơn 60 tỷ trên cả 2 sàn, tập trung bán mạnh các cổ phiếu bluechips như VNM bị bán ròng 35.4 tỷ, HSG 13.6 tỷ...
- Thanh khoản duy trì ở mức cao trên cả 2 sàn, tuy nhiên vẫn tập trung vào các mã như FLC, FIT, HAI, CII, HHS, KLF...
- Giao dịch khá thận trọng, lực cầu giá cao khá yếu trong khi cung luôn sẵn sàng khiến khối lượng khớp lệnh gia tăng trên cả 2 sàn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Vn-Index rơi sát hỗ trợ MA20, khối lượng gia tăng mạnh cho thấy áp lực bán khá lớn vào cuối phiên. Tại HNX, chỉ số giằng co nhưng thanh khoản cũng gia tăng cho thấy áp lực chốt lời khá lớn
- Dòng tiền vẫn duy trì khá tích cực, tuy nhiên tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu đầu cơ và áp lực chốt lời lên các cổ phiếu vốn hóa lớn đã tăng mạnh
- Vùng kháng cự gần nhất 615-620, chỉ số sẽ gặp cản mạnh tại vùng 640 mức đỉnh cũ Tháng 9/2014
- Vấn đề tốc độ tăng trưởng nợ công cao 20%/năm, bội chi ngân sách tăng mạnh, tăng phát hành trái phiếu bằng USD đã khiến tỷ giá tiếp tục biến động và vượt các ngưỡng cản đã tác động tiêu cực tới thị trường

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Giảm tỷ trọng cổ phiếu khi chỉ số tiến tới mốc 615-620 với lực cầu yếu, tiếp tục duy trì trạng thái danh mục nếu lực cầu tốt và chốt lời dần khi chỉ số tiến tới vùng kháng cự mạnh 640
- Mua và nắm giữ cổ phiếu khi chỉ số sụt giảm lại về vùng 595-600
- Hạn chế dùng margin, mua đuổi các cổ phiếu đã tăng nóng

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

CAV: Lãi ròng quý 3 hơn 44 tỷ đồng, tăng 49% so cùng kỳ

Cụ thể, hết quý 3, CAV đạt doanh thu thuần 1,756 tỷ đồng, tăng 59% so với cùng kỳ 2014. Giá vốn hàng bán cũng tăng 61% khiến lãi gộp chỉ tăng hơn 42% đạt 130 tỷ đồng. Kết thúc quý 3, CAV lãi ròng hơn 44 tỷ đồng tăng 49% so với cùng kỳ 2014. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, CAV ghi nhận 4,292 tỷ doanh thu thuần, tăng nhẹ gần 7% so với cùng kỳ năm trước và đạt gần 80% chỉ tiêu cả năm. Theo đó, lãi trước thuế tăng gần 32% cùng kỳ khi đạt 157 tỷ đồng, tương đương 92% kế hoạch.

QCG: Lãi quý 3 gấp 5 lần cùng kỳ, 9 tháng chỉ đạt 20% kế hoạch

Trong quý 3/2015, QCG ghi nhận 103 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 36% so cùng kỳ 2014. Giá vốn cũng giảm tương ứng nên lãi gộp ở mức gần 33 tỷ đồng, chỉ giảm nhẹ 6.5% so cùng kỳ. Tuy nhiên, nhờ kỳ này hoạt động tài chính chỉ âm 3 tỷ đồng, thấp hơn mức 25 tỷ của cùng kỳ. Trong khi đó, chi phí bán hàng lại tăng mạnh từ 1.5 tỷ đồng lên 11.5 tỷ đồng trong kỳ này. Theo đó, QCG lãi ròng 13 tỷ đồng, gấp 5.3 lần cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận trước thuế 18.6 tỷ đồng, khả quan hơn mức âm 3.4 tỷ đồng của cùng kỳ và chỉ bằng 21% kế hoạch. Còn lợi nhuận sau thuế ở mức 18 tỷ đồng, gấp 2.8 lần cùng kỳ.

Vĩ mô trong nước

Đình nợ công năm 2017 lên tới 64,3% GDP

Nợ công vẫn trong tầm kiểm soát nhưng tốc độ tăng quá cao với 20%/năm. Giai đoạn 2011 – 2013 vay 64.000 tỷ đồng với lãi suất bình quân 10,5%/năm, có món cao 13,2%, món thấp 8,4%, nên phải nhanh chóng tái cơ cấu khoản nợ này. Đó là thông tin được Bộ trưởng Bộ Tài chính Đình Tiến Dũng đưa ra tại phiên chất vấn sáng ngày 17/11 của Quốc hội. Theo Bộ trưởng, theo yêu cầu về quản lý chiến lược nợ công giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn 2030, thì nợ công không quá 65% GDP, nợ Chính phủ không quá 55% và nợ nước ngoài không quá 50%. Trong đó, nợ công năm 2011 là 50%; năm 2012 là 50,8%; năm 2013 là 54,5%; năm 2014 là 59,6% và năm 2015 là 61,3%. Nợ công năm 2020 chỉ còn 58,5%, đỉnh nợ năm 2017 là 64,3%.

Vĩ mô thế giới

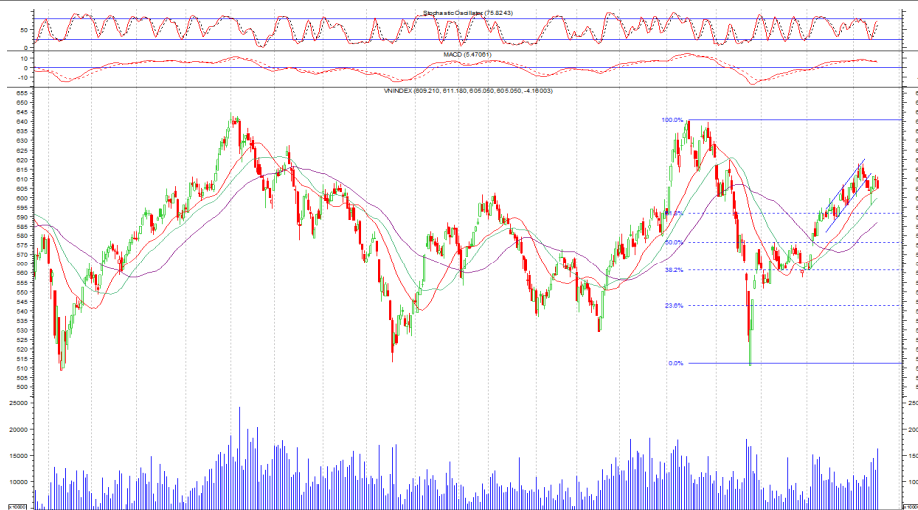
30 ngân hàng lớn nhất thế giới trước sức ép tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc

Tại Hội nghị Thượng đỉnh của Nhóm các Nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới G20, các nhà lãnh đạo đang thảo luận về đề xuất là bắt buộc 30 ngân hàng lớn nhất thế giới phải tăng dự trữ tiền mặt để tránh nguy cơ khủng hoảng tài chính. Ủy ban Ổn định tài chính - cơ quan tư vấn cho nhóm 20 nền kinh tế hàng đầu thế giới, cho rằng phải ra quy định mới buộc 30 ngân hàng lớn nhất thế giới phải luôn luôn có trong kết cấu một lượng tiền mặt tương đương 18% tổng giá trị của ngân hàng. Nếu đề xuất này được Hội nghị thượng đỉnh G20 chấp thuận thì các ngân hàng đó sẽ phải huy động thêm tới 1.100 tỷ Euro tiền mặt và tiền thu được phải để đó làm vốn dự phòng chứ không được đưa ra kinh doanh

HOSE 17/11/2015 VNINDEX 605.04 -4.17 -0.68% 171,375,598 CP 2,792.77 bil VND

Giảng co tại vùng hỗ trợ MA20

- Vn-Index giảm 4.17 điểm xuống mức 605.04 (-0.68%). Áp lực bán tăng mạnh vào cuối phiên khiến thanh khoản gia tăng cho tín hiệu khá tiêu cực
- Chỉ số tiến sát kháng cự MA20 và sẽ tiếp tục test lại MA20
- MACD sụt giảm cắt xuống đường tín hiệu cho tín hiệu khá tiêu cực
- Vùng hỗ trợ: 595-600
- Vùng kháng cự 1: 615-620, Kháng cự 2: 640



HOSE Top 5 theo KLGĐ

Mã CK	Đổi (%)	Giá
FLC	0.2 (2.4%)	22,488,540
FIT	-0.2 (-1.8%)	12,081,920
HAI	0.4 (6.7%)	10,557,170
CII	0.2 (1.0%)	9,734,440
HHS	0.1 (0.6%)	9,565,120

HOSE Top 5 theo % tăng

Mã CK	% Tăng	Giá
PTK	0.1 (10.0%)	31,450
THG	2 (6.9%)	80,140
VPS	1.1 (6.9%)	30
SVI	2.3 (6.8%)	1,250
PTC	0.5 (6.8%)	160

HOSE Top 5 theo % giảm

Mã CK	% Giảm	Giá
GTT	-0.1 (-7.7%)	149,620
VNH	-0.1 (-7.7%)	33,430
VLF	-0.1 (-7.1%)	1,400
HOT	-2.5 (-6.9%)	30
KAC	-0.6 (-6.8%)	800

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

Mã CK	Mua ròng (tỷ)	Giá
DLG	36.9	3,840,000
DPM	9.5	288,360
VIC	6.6	151,640
FLC	6.5	772,460
BID	6.4	272,040

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

Mã CK	Bán ròng (tỷ)	Giá
MSN	-47.4	645,380
VNM	-35.5	260,010
HSG	-13.6	306,260
KDC	-11.1	455,460
CTD	-7.2	51,090

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,716,480	- 54.72

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VN-Index ngày hôm nay thử thách lại ngưỡng 610 nhưng không thành công trước khi quay đầu giảm mạnh, đóng cửa trong sắc đỏ
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thận trọng, dẫn đo và rình rập cơ hội để tranh thủ thoát hàng. Cầu giá cao yếu.
- ▶ Nhóm cổ phiếu dầu khí là lực đỡ chính của thị trường, đóng cửa, PVD tăng 800 đồng, GAS, tăng 400 đồng, DPM tăng 300 đồng...
- ▶ VNM đã quay đầu giảm trước áp lực chốt lời mạnh. Đóng cửa, VNM bị giảm 6.000 đồng, giao dịch thành công hơn 1,8 triệu đơn vị.
- ▶ Khối ngoại bán ròng gần 55 tỷ đồng trên HOSE, bán nhiều MSN 47.4 tỷ, VNM 35.5 tỷ, HSG 13.6 tỷ, KDC 11.1 tỷ... mua ròng DLG 36.9 tỷ, DPM, VIC, FLC và BID

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	47.2	125,788.96	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	43.5	82,406.32	6.7	2.0	30.7%	22.9%
VIC	1,849.9	43.4	80,286.42	40.9	3.0	8.1%	2.1%
BID	3,418.7	23.4	79,997.94	12.6	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	20.1	74,840.43	13.4	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	57.0	38,786.87	29.6	3.3	10.8%	2.8%
STB	1,885.2	12.5	23,565.20	9.0	0.8	10.6%	1.0%
MBB	1,600.0	14.6	23,360.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	30.2	22,133.20	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	33.3	11,590.07	5.7	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.1	74,840.43	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.2	10,905.33	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	52.0	20,667.36	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.4	79,997.94	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	43.5	82,406.32	6.7	2.0	NA	TH.DOI

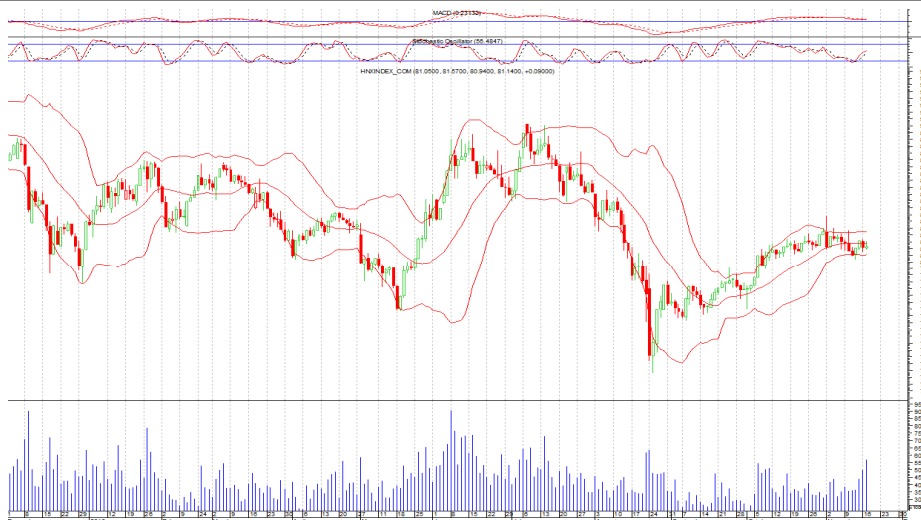
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	DLG	45,302,803	0.22%	-	-	-	-	3,840,000	36.86	-	-
2	DPM	81,079,125	0.28%	289,710	9.56	1,350	0.04	-	-	-	-
3	VIC	269,794,123	0.14%	209,650	9.13	58,010	2.53	-	-	-	-
4	FLC	191,997,394	0.13%	793,160	6.63	20,700	0.17	-	-	-	-
5	BID	951,842,246	0.02%	323,730	7.58	51,690	1.21	-	-	-	-
6	CII	20,323,634	0.37%	445,600	9.06	150,000	3.09	-	-	-	-
7	NT2	84,227,133	0.18%	231,870	6.26	105,000	2.84	-	-	-	-
8	VHC	15,981,479	0.32%	76,250	2.71	5,820	0.21	-	-	-	-
9	SJS	37,713,858	11.29%	100,200	2.34	-	-	-	-	-	-
10	PPC	110,054,753	15.27%	116,490	2.09	6,450	0.12	-	-	-	-
11	BMP	3,888	48.99%	7,810	1.08	-	-	-	-	-	-
12	HT1	122,977,767	10.33%	35,650	1.05	-	-	-	-	-	-
13	VCB	237,130,698	21.10%	93,170	4.39	71,310	3.37	-	-	-	-
14	MWG	8	49.00%	10,360	0.82	-	-	-	-	-	-
15	NCT	9,766,367	11.68%	10,700	1.56	6,000	0.86	-	-	-	-
16	CLL	14,234,988	7.13%	25,460	0.69	-	-	-	-	-	-
17	HBC	1,345,213	47.20%	34,020	0.65	-	-	-	-	-	-
18	SFI	2,550,565	25.46%	20,740	0.65	600	0.02	-	-	-	-
19	ELC	13,843,947	15.21%	20,820	0.46	-	-	-	-	-	-
20	SHP	43,034,918	3.08%	22,970	0.44	-	-	-	-	-	-
21	VMD	3,370,861	9.06%	10,000	0.30	2,500	0.08	-	-	-	-
22	DXG	25,541,611	27.22%	15,000	0.28	4,000	0.07	-	-	-	-
23	HTL	227,627	46.15%	1,140	0.18	10	0.00	-	-	-	-
24	SVC	4,383,543	31.46%	5,020	0.17	-	-	-	-	-	-
25	FIT	65,844,001	12.26%	114,600	1.25	101,000	1.11	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	MSN	105,812,590	33.96%	79,420	5.76	724,800	53.19	-	-	-	-
2	VNM	4	49.00%	6,710	0.94	266,720	36.39	60,538	8.48	60,538	8.48
3	HSG	7,724,740	41.34%	190,720	8.47	496,980	22.07	50,000	2.23	50,000	2.23
4	KDC	68,160,944	22.44%	40	0.00	455,500	11.06	-	-	-	-
5	CTD	1	49.00%	-	-	51,090	7.24	40,000	5.66	40,000	5.66
6	HVG	54,236,606	11.82%	6,080	0.09	402,640	5.76	-	-	-	-
7	HPG	71,557,573	39.24%	80,000	2.43	254,410	7.71	230,000	6.95	230,000	6.95
8	GAS	889,787,860	2.05%	18,400	0.80	110,300	4.82	-	-	-	-
9	HAG	211,128,277	15.85%	380	0.01	255,600	3.54	-	-	-	-
10	EIB	47,060,934	26.19%	-	-	261,210	2.95	-	-	-	-
11	HDC	7,287,424	31.27%	-	-	89,750	1.29	-	-	-	-
12	CTG	15,170,807	29.59%	30,000	0.60	80,000	1.61	-	-	-	-
13	LIX	6,311,302	19.78%	-	-	15,850	0.94	-	-	-	-
14	ITA	272,680,140	19.21%	70,000	0.43	197,420	1.23	-	-	-	-
15	SBT	83,485,302	5.04%	1,000	0.02	44,000	0.76	-	-	-	-
16	DPR	10,600,110	24.35%	3,400	0.10	24,420	0.74	-	-	-	-
17	TDH	2,535,445	42.96%	-	-	41,460	0.57	-	-	-	-
18	STB	350,410,361	17.32%	18,300	0.23	63,000	0.79	-	-	-	-
19	IJC	106,567,825	10.13%	200	0.00	66,020	0.55	-	-	-	-
20	PVT	86,507,140	15.19%	10,000	0.11	58,860	0.64	-	-	-	-
21	HHS	50,210,192	27.46%	20	0.00	33,000	0.53	-	-	-	-
22	BMI	5,876,740	41.92%	2,200	0.06	14,630	0.39	-	-	-	-
23	OGC	140,244,504	2.25%	820	0.00	100,000	0.32	-	-	-	-
24	PGD	24,749,699	7.75%	3,000	0.14	9,300	0.43	-	-	-	-
25	DQC	8,038,517	23.45%	15,000	0.93	17,620	1.09	-	-	-	-

HNX 17/11/2015 HNX-Index 81.14 0.09 0.11% 65,170,530 CP **703.06** bil. VND

Lực cầu yếu khiến đã tăng khó duy trì

-Chỉ số HNX-Index tăng 0.09 điểm xuống mức 81.05 (0.11%), Nền shooting Star cho thấy khả năng đảo chiều có thể xảy ra, đã tăng khó duy trì
 - MACD sụt giảm, cắt xuống đường tín hiệu cho cảnh báo tiêu cực về khả năng sụt giảm
 - Dải Bollinger Band thu hẹp cho thấy chỉ số sẽ tiếp tục giao động trong biên độ hẹp
 - Vùng hỗ trợ: 80
 - Kháng cự: 82-83



HNX Top 5 theo KLGĐ		
KLF	0.4 (9.1%)	12,320,170
SCR	-0.1 (-1.2%)	6,654,820
TIG	0.1 (0.9%)	4,190,580
SHB	0 (0.0%)	2,689,210
VIX	-0.1 (-1.3%)	1,613,730

HNX Top 5 theo % tăng		
S12	0.2 (10.0%)	300
TET	1.6 (9.9%)	100
SGH	3.5 (9.7%)	800
SJC	0.4 (9.5%)	1,700
DZM	0.4 (9.3%)	100

HNX Top 5 theo % giảm		
AMC	-2.4 (-9.4%)	500
TA9	-1.7 (-8.5%)	13,500
MEC	-0.5 (-8.5%)	4,100
BED	-2.7 (-8.5%)	2,700
VDL	-3.1 (-7.9%)	1,400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
VCS	1,3 tỷ	20,000
VGS	0,5 tỷ	89,100
PLC	0,5 tỷ	13,000
HLD	0,4 tỷ	24,300
TNG	0,4 tỷ	19,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
EBS	-4,3 tỷ	520,700
PVS	-3,2 tỷ	154,400
PVC	-0,9 tỷ	47,000
BCC	-0,5 tỷ	36,000
NET	-0,3 tỷ	7,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-577,755	- 6.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đảo chiều ngay sau ít phút mở cửa, đồ thị giá vọt lên ghi điểm đậm sau đó bắt đầu giằng co mạnh và dừng lại ở mức điểm gần thấp nhất trong ngày.
- ▶ Áp lực bán gia tăng khi giá xanh đã kéo chùng chỉ số ở cuối chiều. Tuy nhiên, dòng tiền nhập cuộc hào hứng khiến thanh khoản đạt mức cao.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt vắng hẳn sắc xanh, đóng cửa: KLS, PVS, PVX, SHB, VND dừng ở tham chiếu; ACB, BVS, SCR, VCG cùng giảm 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là KLF với hơn 12.3 triệu, SCR 6.7 triệu, TIG 4.2 triệu, SHB 2.7 triệu, VIX 1.6 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 6 tỷ đồng, bán ròng EBS 4.3 tỷ, PVS 3.2 tỷ...mua ròng VCS, VGS, PLC, HLD, TNG...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.1	18,015.11	19.1	1.5	7.8%	0.5%
PVS	446.7	20.3	9,068.02	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.0	7,520.08	12.9	2.2	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	12.2	5,388.87	14.7	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	24.0	5,334.87	17.3	0.9	4.7%	1.8%
NTP	62.0	64.9	4,022.05	11.6	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	37.5	3,029.91	8.6	2.3	28.7%	9.4%
VCS	42.4	64.5	2,734.76	7.4	2.9	44.2%	14.1%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.2	5,388.87	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	12.9	417.06	4.3	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	20.3	9,068.02	5.0	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	14.5	995.05	6.0	1.3	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.1	18,015.11	19.1	1.5	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.